

KỸ THUẬT ƯƠNG GIỐNG CÁ CHÌNH MUN (*Anguilla bicolor*) CẤP II TẠI CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ KIM LONG VIỆT NAM, TỈNH QUẢNG TRỊ

TRẦN THỊ YÊN; PHAN THỊ MỸ HẠNH

Trường Đại học Quảng Bình

Cá Chình mun (*Anguilla bicolor*) phân bố rộng tại khu vực Đông Nam Á, trong đó Việt Nam là nơi có sản lượng khai thác cao với giá thương phẩm dao động từ 500.000 - 800.000đ/kg, mang lại giá trị kinh tế cao cho người nuôi. Tuy nhiên, việc nhân giống nhân tạo vẫn là một trong những thách thức lớn, bởi nguồn giống nuôi thương phẩm cá Chình mun vẫn chủ yếu từ khai thác tự nhiên. Nguồn giống khai thác từ tự nhiên có nhiều kích cỡ khác nhau, chất lượng giống không ổn định. Do đó, quy trình ương nuôi giống cá chình cấp I (5g) lên cá giống cấp II (50g) giữ vai trò quyết định trong phát triển nuôi thương phẩm cá Chình mun. Bài viết này sẽ giới thiệu kết quả nghiên cứu về ương nuôi giống cá Chình mun (*Anguilla bicolor*) cấp II tại Công ty TNHH Dịch vụ Kim Long Việt Nam, tỉnh Quảng Trị.

1. Chọn địa điểm ương nuôi

Địa điểm ương nuôi cá Chình mun có nguồn nước ngọt cấp thuận lợi, trong sạch, đủ lượng cung cấp, pH từ 6,5-8,5; nhiệt độ 26-30°C, DO >5 mg/L; Địa hình bằng phẳng, xa khu dân cư, xa nhà máy xả nước thải; Giao thông thuận lợi; Có nguồn điện lưới 3 pha, công suất trên 30 kVA.

2. Chuẩn bị bể ương

Bể ương giống có diện tích 30m², bể composite hoặc bể bạt hình tròn được bố trí trong nhà có mái che, đáy bằng phẳng, dốc về phía lỗ thoát nước ở giữa bể, các góc được bo tròn. Mặt trong bể và đáy chà láng bóng, không thoát nước. Bể ương được lắp đặt bộ phận thu gom chất thải dẫn vào hệ thống lọc sinh học tái sử dụng nước.



Hình 1. Bể ương giống cá Chình mun

Bể mới xây dựng được tẩy rửa bằng phen chua nồng độ 0,1- 0,3 kg/m³, ngâm 5-7 ngày. Xả hết nước, chà và rửa sạch bằng xà bông. Trước khi thả giống dùng thuốc tím (2 g/m³) tạt đều khắp bề để khử trùng, sau đó chà rửa sạch lại bằng xà bông, để bể khô, sạch. Trước khi thả giống 2-3 ngày cho nước vào. Nguồn nước cấp được lắng lọc cẩn thận, các yếu tố môi trường phù hợp. Mức nước lấy vào bể ương từ 50-70cm.

Cấp nước qua lọc loại bỏ các chất rắn hữu cơ, sinh vật hại cá. Kiểm tra thành bể và miệng ống thoát nước; Lắp ráp các trang thiết bị; Lắp đặt hệ thống bể lọc sinh học tuần hoàn; Vận hành hệ thống tuần hoàn, kiểm tra các chỉ số môi trường trước khi thả cá.

3. Chọn giống và thả giống

Chọn giống: Giống được thu gom từ tự nhiên ở các cửa sông của các tỉnh miền Trung. Chọn cá khỏe mạnh, bơi lội nhanh nhẹn, không bị tổn thương, không có dấu hiệu bệnh lý, kích thước đồng đều (5g) và không lẫn giống cá Chình khác.

Nước đóng cá sạch, hạ nhiệt độ xuống 18-21^oC bằng đá lạnh. Đóng cá vào các túi nilon (kích thước 0,5 x 1m), mỗi túi 5 lít nước 2-3kg cá, bơm đầy oxy và cho vào thùng xốp, thêm đá lạnh. Đóng kín thùng bằng băng keo. Thời gian vận chuyển tối đa 15h, kiểm tra và duy trì nhiệt độ 18-20^oC.

Trước khi thả cá xuống bể ương, kiểm tra cá bằng cách soi qua kính hiển vi đánh giá sơ bộ. Kiểm tra mực nước, nhiệt độ bể ương và trong bao vận chuyển, nếu chênh lệch quá 2^oC thì phải thuần hóa cá trước khi thả. Mật độ thả 1.500 con/m³.

4. Chăm sóc, quản lý

Thức ăn và kỹ thuật cho ăn:

Thức ăn cho ương cá Chình giống trong hệ thống tuần hoàn kín bổ sung oxy nguyên chất có thành phần dinh dưỡng: Protein \geq 48,0; Lipid \geq 4,0; Chất xơ \leq 3,0; Độ ẩm \leq 10; Ca 2,0-5,0; P \geq 1; Tro \leq 17.

Cho cá ăn 2 lần vào 5h và 17h, lượng cho ăn được điều chỉnh theo khả năng bắt mồi của cá. Sử dụng thức ăn tổng hợp với liều lượng 3-5% khối lượng cá/ngày. Thức ăn được trộn với nước với tỉ lệ 1:1,2-1,4, đảo đều cho đến khi đặc quánh, nổi và không tan trong nước. Trước khi cho ăn tắt hệ thống nước, sục khí nhằm tránh thức ăn bị trôi. Tùy theo lượng cá, tình trạng sức khỏe và các yếu tố môi trường, đặc biệt là nhiệt độ để điều chỉnh lượng thức ăn phù hợp. Sau khi cho cá ăn xong vệ sinh sàng ăn sạch sẽ, mở lại hệ thống nước và sục khí.

Quản lý môi trường nước bể ương: Duy trì các yếu tố môi trường nước trong khoảng thích hợp để cá sinh trưởng tốt: pH từ 6,5-8,5; nhiệt độ 26-30^oC; DO > 7 mg/L. Kiểm soát NH₃ \leq 0,01 mg/L, nếu vượt quá chỉ tiêu cho phép thì tiến hành thay nước 30-50%. Đảm bảo không gian yên tĩnh. Vớt thức ăn dư thừa ra ngoài bằng vợt lưới mềm, sau khi cho ăn khoảng 20 phút. Cân lượng thức ăn thừa để tính lượng thức ăn cá sử dụng và điều chỉnh lượng thức ăn cho lần tiếp theo. Tiến hành vệ sinh đáy, siphon hút chất cặn bã bám chặt ở thành bể và đáy sau khi cho ăn 2 giờ. Bổ sung lượng nước hao hụt trong quá trình ương. Duy trì mực nước trong bể ương 0,5-0,7m.

Phòng trị bệnh cho cá:

Trong quá trình ương nuôi, chất lượng nước được quản lý tốt. Thường xuyên vệ sinh bể ương theo đúng quy trình kỹ thuật. Thức ăn cung cấp đảm bảo chất lượng và số lượng. Cá được theo dõi tình trạng sức khỏe thường xuyên để có biện pháp xử lý kịp thời.

Định kỳ tắm cá bằng nước muối 5%, trong vòng 20 phút 1 tuần 1 lần. Khi cá bị bệnh tiến hành cách ly và tắm cá bằng nước muối 5%, liên tục trong vòng 5 ngày.

5. Thu hoạch cá giống cấp II

Sau khoảng 4 tháng ương, cá đạt kích cỡ 50 g/con thì tiến hành thu hoạch để chuyển sang nuôi thương phẩm.



Hình 2. Cá Chình mun giống cấp II

Cho cá nhịn ăn trước khi thu 2-3 ngày. Tháo cạn nước, dùng lưới để thu cá, dùng vợt mềm bắt cá sót lại trong bể. Cá được lưu giữ trong giai, duy trì sục khí mạnh và máy bơm tạo dòng chảy. Dùng sàng để phân loại cá theo

từng nhóm có kích cỡ đồng đều nhau. Tuyển chọn cá khỏe mạnh, sáng bóng, bơi lội nhanh nhẹn, không bị tổn thương, không có dấu hiệu bệnh lý, kích thước đồng đều để chuyển sang nuôi thương phẩm ■

Tài liệu tham khảo:

1. Nguyễn Chung (2008), *Kỹ thuật nuôi cá Chình thương phẩm*, Nxb Nông nghiệp.
2. Hoàng Đức Đạt và cộng sự (2006), *Điều tra nguồn lợi cá Chình (Anguilla) ở các tỉnh miền Trung*, Báo cáo nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học, Bộ Thủy sản, 2006.
3. Kiều Thị Huyền, Hà Thị Huệ, Nguyễn Quang Linh (2012), *Nguồn lợi cá Chình hoa (Anguilla marmorata) ở các cửa sông Quảng Bình và giải pháp kỹ thuật bảo vệ*, Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. p: 60-67.
4. Ngô Trọng Lư (1997), *Kỹ thuật nuôi cá Chình*, Nxb Nông nghiệp, Hà Nội.
5. Lương Công Trung, Trần Thọ Đan (2022), *Ảnh hưởng của thức ăn, mật độ đến tăng trưởng và tỉ lệ sống của cá Chình bông Anguilla marmorata (Quoy and Gaimard, 1824) giai đoạn giống*, Tạp chí Khoa học Công nghệ - Thủy sản: số 2: 62-69.
6. Phạm Thị Mai Trang, Trương Thị Hoài Linh, Nguyễn Thị Thu Hiền, Nguyễn Văn Dân (2024), *Nghiên cứu ương nuôi giống cá Chình hoa (Anguilla marmorata) tại Công ty TNHH MTV Thủy sản Nhật Nam tỉnh Tuyên Quang*, Tạp chí Khoa học Đại học Tân Trào, số 10: p 140-147.
7. Nguyễn Thức Tuấn, Lê Minh Hải, Trương Thị Thành Vinh, Nguyễn Thị Thanh, Hoàng Văn Duật (2021), *Khai thác nguồn lợi tự nhiên và ương nuôi cá Chình Anguilla sp. giống tại Việt Nam*, Tạp chí Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. p 90-95.